**CÁC KHOẢN ĐƯỢC KHẤU TRỪ VÀ KHÔNG ĐƯỢC KHÁU TRỪ KHI XÁC ĐỊNH THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP NĂM 2024**

Mai Thị Quỳnh Như- Khoa Kế toán – Đại học Duy Tân

Trong quá trình vận hành, doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều khoản chi phí phát sinh, tuy nhiên, không phải tất cả chi phí này đều được coi là "chi phí hợp lý" khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Hiện tại, không có một định nghĩa cụ thể về khái niệm "chi phí hợp lý." Tuy nhiên, pháp lý định rõ rằng chi phí hợp lý là những chi phí có thể được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

Trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp thường phải chi trả các khoản tiền để thực hiện các hoạt động như thuê văn phòng, mua máy tính, máy in, thuê nhân viên, chi phí vận chuyển, văn phòng phẩm, và nhiều khoản chi phí khác. Tuy nhiên, để được xem xét là chi phí hợp lý trong việc tính thuế, các chi phí này phải tuân theo các quy định của pháp luật về chi phí hợp lý liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp.

Nói một cách đơn giản, chi phí hợp lý bao gồm cả tính hợp lý của chúng. Điều này ám chỉ rằng không chỉ là việc trả tiền, mà còn phải thỏa mãn các yêu cầu và điều kiện được quy định bởi pháp luật về việc xem xét chi phí hợp lý trong việc tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Chi phí hợp lý thường liên quan đến các khoản chi phí liên quan đến hoạt động sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp.Theo  quy định tại Điều 9 [Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2008](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Luat-thue-thu-nhap-doanh-nghiep-2008-66935.aspx?anchor=dieu_9), được sửa đổi bởi khoản 5 Điều 1 [Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi 2013](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Luat-thue-thu-nhap-doanh-nghiep-sua-doi-2013-197250.aspx?anchor=khoan_5_1)), cụ thể như sau:

**1. Các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024**

Trừ các khoản chi tại mục (2), doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; khoản chi thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật. Đối với hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các trường hợp không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của pháp luật.

**2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế năm 2024**

Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

- Khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện tại mục (1), trừ phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường;

- Khoản tiền phạt do vi phạm hành chính;

- Khoản chi được bù đắp bằng nguồn kinh phí khác;

- Phần chi phí quản lý kinh doanh do doanh nghiệp nước ngoài phân bổ cho cơ sở thường trú tại Việt Nam vượt mức tính theo phương pháp phân bổ do pháp luật Việt Nam quy định;

- Phần chi vượt mức theo quy định của pháp luật về trích lập dự phòng;

- Phần chi trả lãi tiền vay vốn sản xuất, kinh doanh của đối tượng không phải là tổ chức tín dụng hoặc tổ chức kinh tế vượt quá 150% mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm vay;

- Khoản trích khấu hao tài sản cố định không đúng quy định của pháp luật;

- Khoản trích trước vào chi phí không đúng quy định của pháp luật;

- Tiền lương, tiền công của chủ doanh nghiệp tư nhân; thù lao trả cho sáng lập viên doanh nghiệp không trực tiếp tham gia điều hành sản xuất, kinh doanh; tiền lương, tiền công, các khoản hạch toán chi khác để chi trả cho người lao động nhưng thực tế không chi trả hoặc không có hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật;

- Phần chi trả lãi tiền vay vốn tương ứng với phần vốn điều lệ còn thiếu;

- Phần thuế giá trị gia tăng đầu vào đã được khấu trừ, thuế giá trị gia tăng nộp theo phương pháp khấu trừ, thuế thu nhập doanh nghiệp;

- Phần chi quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, hỗ trợ tiếp thị, hỗ trợ chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh vượt quá 15% tổng số chi được trừ. Tổng số chi được trừ không bao gồm các khoản chi quy định tại điểm này; đối với hoạt động thương mại, tổng số chi được trừ không bao gồm giá mua của hàng hoá bán ra;

- Khoản tài trợ, trừ khoản tài trợ cho giáo dục, y tế, nghiên cứu khoa học, khắc phục hậu quả thiên tai, làm nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa, nhà cho các đối tượng chính sách theo quy định của pháp luật, khoản tài trợ theo chương trình của Nhà nước dành cho các địa phương thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

- Phần trích nộp quỹ hưu trí tự nguyện hoặc quỹ có tính chất an sinh xã hội, mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện cho người lao động vượt mức quy định theo quy định của pháp luật;

- Các khoản chi của hoạt động kinh doanh: ngân hàng, bảo hiểm, xổ số, chứng khoán và một số hoạt động kinh doanh đặc thù khác theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chín

**Tài liệu tham khảo:**

1. [Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2008](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Luat-thue-thu-nhap-doanh-nghiep-2008-66935.aspx?anchor=dieu_9), được sửa đổi bởi khoản 5 Điều 1 [Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi 2013](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Luat-thue-thu-nhap-doanh-nghiep-sua-doi-2013-197250.aspx?anchor=khoan_5_1))
2. <https://thuvienphapluat.vn/chinh-sach-phap-luat-moi/vn/thoi-su-phap-luat/tu-van-phap-luat/54448/cac-khoan-chi-duoc-tru-va-khong-duoc-tru-khi-xac-dinh-thu-nhap-chiu-thue-thu-nhap-doanh-nghiep>, truy cập ngày 14.10.2023.